TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HSST
Ngày: 27/01/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa;
Bà Lương Thị Đằm

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thị Chang – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Đồng Nai, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2026/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Lâm Văn C, sinh năm 1986, tại tỉnh Lạng Sơn.
Căn cước công dân số: 020086001xxx
Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk
Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C và bà Lưu Thị B; bị cáo có vợ và 02 người con lớn nhất sinh năm 2014 nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2025 cho đến nay, (có mặt).

- *Bị hại:* Điểu B (đã chết)
- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại Điểu B:*
1. Ông Điểu T, sinh năm 1977, (vắng mặt).
2. Bà Thị B, sinh năm 1982, (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn Sơn T, xã P, tỉnh Đồng Nai
Người đại diện theo ủy quyền của bà Thị B: Ông Điểu T, sinh năm 1977, (vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn Sơn T, xã P, tỉnh Đồng Nai
3. Bà Thị L, sinh năm 2002, (vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn P, xã B, tỉnh Đồng Nai
- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH vận tải du lịch Tuấn T.
- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Hữu T – Giám đốc

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1980. (vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn C có Giấy phép lái xe hạng D số 540078126xxx do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk) cấp ngày 18/02/2025. Vào khoảng 23 giờ 57 phút ngày 11/10/2025, C điều khiển xe ô tô khách biển số: 50H - 438.99 (là người lái thuê cho Công ty dịch vụ vận tải du lịch Tuấn T), trên cơ thể không có nồng độ cồn, không sử dụng chất ma túy và không sử dụng chất kích thích khác lưu thông trên đường Quốc lộ 14 hướng từ phường Đồng Xoài, tỉnh tỉnh Đồng Nai đi tỉnh tỉnh Lâm Đồng. Khi đến đoạn đường Km 916+800 đường Quốc lộ 14 thuộc thôn Hưng Thịnh, xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai, thì C điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái (phần đường dành cho phương tiện lưu thông hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai để vượt xe ô tô tải đi cùng chiều phía trước (xe của C đã sang phần đường bên trái theo hướng xe C điều khiển thì va chạm với xe mô tô biển số: 61E1 - 764.XX do Điểu B điều khiển di chuyển hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi Phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai (chạy ngược chiều với xe C) gây tai nạn giao thông, làm Điểu B bị tử vong tại chỗ, xe ô tô bị hư hỏng.

- Tại Kết luận giám định tử thi số: 2717/KL-KTHS ngày 06/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân Điểu B tử vong là do Chấn thương sọ não nặng, vỡ xương sọ mặt, dập não.

- Tại Kết luận giám định pháp y về độc chất số: 2717A/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

+ Mẫu máu của Điểu B (2001) được niêm phong gửi giám định tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 306,45mg/100ml máu.

+ Mẫu máu và nước tiểu của Điểu B (2001) không tìm thấy ma tuý trong danh mục theo Nghị định số 57 ngày 25/8/2022 và Nghị định số 90 ngày 17/7/2024 của Thủ Tướng chính phủ.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 18/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự xã Bù Đăng xác định tại thời điểm xảy ra tội phạm xe mô tô biển số: 61E1 - 764.XX có giá trị 14.000.000 đồng.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai đã trả 01 xe ô tô khách biển số: 50H-438.XX cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty dịch vụ vận tải du lịch Tuấn T, 01 xe mô tô biển số: 61E1 - 764.XX cho đại diện gia đình bị hại là chị Thị L.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng chủ xe ô tô khách biển số: 50H-438.XX bồi thường 300.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại Điểu B, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 03/CT –VKS ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Đồng Nai truy tố bị cáo Lâm Văn C về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông dường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Văn C phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Văn C từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng

Bị cáo Lâm Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Đồng Nai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lâm Văn C có Giấy phép lái xe hạng D số 540078126896 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk) cấp ngày 18/02/2025. Vào 23 giờ 57 phút ngày 11/10/2025, C điều khiển xe ô tô khách biển số: 50H - 438.99 trên cơ thể không có nồng độ cồn, không sử dụng chất ma túy, không sử dụng chất kích thích khác lưu thông trên đường quốc lộ 14 hướng từ Phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai đi tỉnh Lâm Đồng. Khi đến đoạn đường Km 916+800 đường Quốc lộ 14 thuộc thôn Hưng Thịnh, xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai thì C điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái (phần đường dành cho phương tiện lưu thông hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai), vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước không đảm B an toàn va chạm với xe mô tô biển số: 61E1 - 764.XX do Điểu B điều khiển di chuyển hướng từ tỉnh Lâm Đồng đi Phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai (chạy ngược chiều với xe C) gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm Điểu B tử vong tại chỗ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lâm Văn C đã vi phạm vào khoản 3 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ.

Điều 14. Vượt xe

"3. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải."

Với hậu quả làm anh Điểu B tử vong nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025.

Điều 260: Tội vi phạm về quy định tham gia giao thông đường bộ, quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 -Đồng Nai truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức chấp hành giao thông kém, chủ quan, cẩu thả nên đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng khiến anh Điểu B tử vong, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại;

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình cùng với bị đơn dân sự bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của đại diện theo pháp luật của người bị hại, gia đình bị hại đã làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi con nhỏ, bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, đang nuôi con còn nhỏ, gia đình có công với cách mạng. Nếu bị cáo phải đi chấp hành án thì gia đình sẽ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ảnh hưởng đến việc học tập và đời sống, tương lai của các con bị cáo. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện là phù hợp với mục đích của hình phạt. Thể hiện tính nhân đạo của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy,

hành vi của bị cáo là lỗi vô ý, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo làm việc để khắc phục hậu quả, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe ô tô đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai đã trả 01 xe ô tô khách biển số: 50H-438.XX cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty dịch vụ vận tải du lịch Tuấn T, 01 xe mô tô biển số: 61E1 - 764.XX cho đại diện gia đình bị hại là chị Thị L là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng chủ xe ô tô khách biển số: 50H-438.XX bồi thường 300.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại Điểu B, đại diện gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn C phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm văn C 01 năm, 03 tháng tù (một năm, ba tháng tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, 06 tháng (hai năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lâm Văn C về cho Ủy ban nhân dân xã Đức Bình, tỉnh Đắk Lắk quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lâm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại, bị đơn dân sự vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai.
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Nai;
- PTHADS khu vực 12 – Đồng Nai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.
- Tổng số bản án phát hành (12)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh